| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KRÔNG BÔNG**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 24 – 11 – 2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tâm

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Lê Thị Nga, ông Nguyễn Hoài Nam

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Khổng Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tất Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình H**, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2000 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKNKTT, chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề ngH: Làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H1, sinh năm 1977 (đã chết) và con bà Hồ Thị Diệu H2, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không.

Tiền sự: có 01 tiền sự. Bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" tại Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 01/6/2020.

Nhân thân: bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe, điều khiển xe trên đường có

nồng độ cồn 0,4mg/l, không chấp hành hiệu lệnh của Cảnh sát giao thông" tại Quyết định số 000838/QĐ-XPHC ngày 15/5/2020.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/7/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** ông Phạm Phú Q (tên gọi khác: L), sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ông Hồ C, sinh năm 1959 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Phạm Văn H3, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Lê Văn B, sinh năm 1973 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Trần Thị Thu Ng, sinh năm 1962 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: thôn X, xã V, tp. N, tỉnh Khánh Hòa

+ Bà Nguyễn Thị Ng1 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Hồ Thị Diệu H4, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Phạm Thị Thu V, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

**- Người làm chứng:**

+ Bà Phạm Thị Bách H5, sinh năm 1988 (có mặt)

+ Ông Lý Trường Ph, sinh năm 1963 (có mặt)

+ Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

+ Ông Thiều Phong Tr, sinh năm 1989 (vắng mặt)

+ Ông Quách Văn S, sinh năm 1966 (có mặt)

Đều trú tại: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Nguyễn Ngọc H6, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/7/2020, trong lúc uống rượu cùng Phạm

Phú Q, Thiều Phong Tr và Nguyễn Thanh T tại nhà ông Quách Văn V1 ở Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì Nguyễn Đình H có nói "mấy đứa uống đi", thấy H nhỏ mà nói vậy nên Phạm Phú Q (trú tại thôn B, xã H nay đã chuyển về sinh sống tại thôn 4, xã Hòa Lễ) nói lại "mày nhỏ mà láo" rồi cầm ly rượu ném vào người H, hai bên định đánh nhau được mọi người can ngăn, H chỉ mặt Q nói "tí nữa tao chém mày". Sau đó H đi xe mô tô biển kiểm soát 79F8 – 4395 đến quán tạp hóa của ông Lê Văn B (sinh năm 1973, trú tại thôn B, xã H) mua con dao (rựa) dài 61cm, cán tre, lưỡi dao có mấu cong xuống rồi điều khiển xe đi tìm Q.

Đến 20 giờ cùng ngày, khi đến cổng chào thôn B, xã H thì gặp Q đang chạy xe motô về nhà, H dừng xe lại nhặt một cục đá ném Q nhưng không trúng. Thấy H cầm vật gì nhìn giống dao (rựa) tiến đến nên Q nhặt một cây sắt bên đường chạy tới đập vào đầu xe mô tô của H, thấy H cầm dao (rựa) xông tới thì Q cầm cây sắt lên để đánh H nhưng bị trượt chân ngã ngửa xuống đường. Lúc này H nhặt cây sắt bằng tay trái còn tay phải cầm dao (rựa) chém một nhát trúng vào khe giữa ngón tay cái bàn tay trái của Q làm ngón tay cái bị đứt lìa, H chém nhát thứ hai trúng vào cánh tay phải của Q. Khi Q lật người bò đi thì H chém một nhát nữa vào bả vai bên phải của Q.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 762/TgT-TTPY ngày 15/7/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của 18%, vật tác động: vật sắc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 865/TgT-TTPT ngày 15/8/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng vết thương gây nên hiện tại:

+ Vết thương để lại sẹo nằm giữa xương bả vai phải, bờ đều, kích thước 2,5cm x 0,5cm, tỷ lệ: 1%;

+ Vết thương để lại sẹo mặt trước 1/3 cánh tay phải, kích thước 4cm x 0,5 cm, tỷ lệ 2%;

+ Vết sẹo lấy da để ghép vùng cẳng tay trái (mặt trước 1/3 trên), kích thước 6cm x 0,3 cm, tỷ lệ 1%

+ Hai sẹo ở mỏm cụt đến dọc khớp bàn ngòn II tạo thành dạng số 9;

Kích thước 13cm x 0,3cm, tỷ lệ 2%

Kích thước 9cm x 0,3cm, tỷ lệ 2%

+ Tháo khớp mỏm cụt ngón I đến khớp khang – bàn I, bàn tay trái, mỏm cụt khô, chưa cắt chỉ, có dấu hiệu dị cảm, tỷ 30%

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%, vật tác động: vật sắc.

Vật chứng thu giữ được: 01 con dao (rựa) dài 61cm, cán tre dài 35cm, đường kính lớn nhất 2,5cm, đường kính nhỏ nhất 2cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng nhất 3 cm – nhỏ nhất 2cm (có mấu một bên lưỡi sắc, một bên sống dao); 01 cây sắt kích thước 2,05cm x 2,5cm x 1 cm đã bị cong; 01 xe mô tô biển kiểm soát 79F8 – 4395 nhãn hiệu Hongda, số máy HDP50FMG-Y0081827 (theo Phiếu trả lời xác minh của Công an huyện Krông Bông, xe có số máy là số máy FMG-3Y0081827, số khung là CXGL48X0003227).

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị hại Phạm Phú Q: đã nhận tổng số tiền 35.000.000 đồng bồi thường thiệt hại, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Bị hại đã có đơn bãi nại, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội: "Cố ý gây thương tích", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H mức án từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2020.

* Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao (rựa) dài 61cm, cán tre dài 35cm, đường kính lớn nhất 2,5cm, đường kính nhỏ nhất 2cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng nhất 3 cm – nhỏ nhất 2cm (có mấu một bên

lưỡi sắc, một bên sống dao);  01 cây sắt kích thước 2,05cm x 2,5cm x 1 cm đã bị cong.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 79F8 – 4395 nhãn hiệu Hongda, số máy HDP50FMG-Y0081827: Xe trên H mượn của Ông Hồ C, ông C không biết H mượn xe để đi gây án. Qua xác minh chiếc xe trên thuộc sở hữu của bà Trần Thị Thu Ng (sinh năm 1962 – Trú tại: thôn X, xã V, tp. N, tỉnh Khánh Hòa), bà Ng bị mất xe vào tháng 9/2019 tại chợ cây số N, xã V, tp. N, tỉnh Khánh Hòa. Ông Hồ C mua lại chiếc xe trên từ một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ, không có giấy tờ, tại quán cà phê vỉa hè xã D, huyện K. Chiếc xe trên hiện đang tạm giữ tại Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, đề nghị tách chiếc xe để điều tra, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác được thu thập trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/7/2020, do mâu thuẫn trong lúc uống rượu tại nhà ông Quách Văn V1 mà Phạm Phú Q và Nguyễn Đình H mâu thuẫn với nhau, H chỉ mặt Q nói "tí nữa tao chém mày".

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình H đã có hành vi dùng dao (rựa) dài khoảng 61cm, cán tre dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm chém một nhát trúng vào khe giữa ngón tay cái bàn tay trái của Q làm ngón tay cái bị đứt lìa, sau đó liên tiếp hai nhát vào cánh tay phải và bả vai bên phải của Q. Hậu quả là tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Phạm Phú Q là 35%, vật tác động: vật sắc.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình H đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

**Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác**

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm ...;*

*i, Có tính chất côn đồ;*

*……*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*……..*

*c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*

Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vì một mâu thuẫn nhỏ trong tiệc rượu với bị hại Phạm Phú Q mà bị cáo đã nảy sinh ý định sẽ chém bị hại (vốn là cậu họ của bị cáo), bị cáo nói với bị hại "Tao sẽ chém mày". Sau đó, bị cáo mua dao là hung khí nguy hiểm để chém bị hại cho thỏa cơn giận. Khi bị hại dùng cây sắt định đánh bị cáo nhưng bị trượt ngã, lúc đó bị hại trong tình trạng không có khả năng tự vệ, một tay bị cáo cầm cây sắt của Q, một tay cầm dao nhưng thay vì bỏ đi thì bị cáo lại dùng dao (chứ không dùng cây sắt) chém

liên tiếp 3 nhát vào bàn tay trái, cánh tay phải và vai phải của bị hại. Mặc dù vị trí chém không gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng đã khiến bị hại mất một ngón tay cái, gây cố tật cho bị hại, bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 35%. Từ những tình tiết trên cho thấy bản tính hung hăng và côn đồ của bị cáo, bị cáo phạm tội với tình tiết định khung "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ".

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" theo Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 01/6/2020 của Công an huyện K. Quá trình xác minh tại địa phương cũng như xác nhận của ông ngoại bị cáo thì bị cáo không thường xuyên ở nhà, hay đi chơi lêu lổng và không có công việc ổn định. Ngày 15/5/2020, bị cáo bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe, điều khiển xe trên đường có nồng độ cồn 0,4mg/l, không chấp hành hiệu lệnh của Cảnh sát giao thông" tại Quyết định số 000838/QĐ-XPHC của Công an huyện K, thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, khó có khả năng tự hối cải, tự cải tạo. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian thì hình phạt mới đủ tính răn re và giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ gia đình nông dân lương thiện, có ông nội người có công với cách mạng (được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba), bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ nên còn bồng bột. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 35.000.000 đồng, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy bị cáo có từ 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm làm lại cuộc đời, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: cần tịch thu, tiêu hủy 01 con dao (rựa) dài 61cm, cán tre dài 35cm, đường kính lớn nhất 2,5cm, đường kính nhỏ nhất 2cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng nhất 3 cm – nhỏ nhất 2cm (có mấu một bên lưỡi sắc, một bên sống dao); 01 cây sắt kích thước 2,05cm x 2,5cm x 1 cm đã bị cong.

[6] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 79F8 – 4395 nhãn hiệu Hongda, số máy HDP50FMG-Y0081827: Chiếc xe trên hiện đang tạm giữ tại Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông để điều tra, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự, cần công nhận việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Đình H phạm tội " Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** bị cáo Nguyễn Đình H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31/7/2020.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, điểm a, c khoản khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 con dao (rựa) dài 61cm, cán tre dài 35cm, đường kính lớn nhất 2,5cm, đường kính nhỏ nhất 2cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng nhất 3 cm – nhỏ nhất 2cm (có mấu một bên lưỡi sắc, một bên sống dao); 01 cây sắt kích thước 2,05cm x 2,5cm x 1 cm đã bị cong.

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2020 tại Chi cục thi hành án huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk).*

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự, công nhận việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng chẵn)

tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Cơ quan THAHS - CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

**Nguyễn Thị Tâm**